TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/DS-ST
Ngày: 18-6-2021
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Việt Hải.

2. Ông Trương Duy Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 249/2021/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02 Láng H, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Phước H; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L (Văn bản ủy quyền đề ngày 19/01/2021) (Có mặt).

Địa chỉ: Số 177 Phạm Văn Đ, phường Lê L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Anh Dương Mãi T, sinh năm 1991 và chị Mai Thị H, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/01/2021 và trong quá trình xét xử, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng N trình bày:

Vào ngày 22/11/2018, Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L (Ngân hàng) và anh Dương Mãi T ký kết Hợp đồng tín dụng (dùng cho khách hàng là cá nhân) số 5108-LAV-201801592/HĐTD. Trước đó, ngày 21/11/2018, anh Dương Mãi T được chị Mai Thị H ủy quyền xác lập, thực hiện giao dịch liên quan đến việc vay vốn tại Ngân hàng N. Theo đó, anh T và chị H vay của Ngân hàng số tiền là 260.000.000 đồng; thời hạn cho vay là 36 tháng (kể từ ngày 23/11/2018 đến ngày 22/11/2021); mục đích vay là sử dụng vào mục đích của gia đình, đối tượng vay là chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Lâm T, xã Ia C. Lãi suất cho vay trong hạn là 10%/năm; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Ngày giải ngân tiền vay: Ngày 22/11/2018.

Để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng, vào ngày 09/11/2017, Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L và anh Dương Mãi T, chị Mai Thị H đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5108-LCL-201701144/HĐTC. Theo đó, anh T và chị H đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 262,5m^2, thuộc thửa đất số 934, tờ bản đồ số 35 tại thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 535506 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 24/10/2016 mang tên anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H).

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh T và chị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, chưa trả được tiền gốc, lãi đến hạn. Nay yêu cầu Tòa án buộc anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L số tiền tính đến ngày 18/6/2021 tổng cộng là 328.068.493 đồng. Trong đó, 260.000.000 đồng tiền gốc, 66.958.904 đồng tiền lãi trong hạn và 1.109.589 đồng tiền lãi quá hạn và toàn bộ tiền lãi phát sinh cho đến khi anh T, chị H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp anh T, chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản bảo đảm của anh T, chị H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5108-LCL-201701144/HĐTC ngày 09/11/2017 đã ký kết với Ngân hàng để thu hồi nợ.

Bị đơn anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn cố tình không đến tòa án để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân thủ, chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Anh T và chị H đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 4 Luật thương mại, các Điều 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466 và 470 Bộ luật Dân sự 2015.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP N. Buộc anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L số tiền tổng cộng là 328.068.493 đồng. Trong đó, 260.000.000 đồng tiền gốc, 66.958.904 đồng tiền lãi trong hạn, 1.109.589 đồng tiền lãi quá hạn. Trường hợp anh T và chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được thực hiện việc xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết để thu hồi nợ.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H có nơi cư trú tại thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Quan hệ tranh chấp trong vụ án là *"tranh chấp hợp đồng tín dụng"*. Do đó, việc Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định tại Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Như vậy, anh T, chị H đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Xét Giấy ủy quyền, đề ngày 21/11/2018, thấy rằng: Chị Mai Thị H đã ủy quyền cho anh Dương Mãi T được thay mặt chị để *"xác lập, thực hiện các giao dịch liên quan đến việc vay vốn tại A"*, trong đó có việc *"thương thảo và ký Hợp đồng tín dụng/sổ vay vốn"*. Trên cơ sở Giấy ủy quyền này, ngày 22/11/2018, anh Dương Mãi T đã xác lập, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Lê L. Xét Hợp đồng tín dụng số 5108-LAV-201801592/HĐTD, đề ngày 22/11/2018, thấy rằng: Anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H có vay của Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Lê L số tiền là 260.000.000 đồng, với mục đích sử dụng tiền vay là sử dụng vào mục đích của gia đình, đối tượng vay là chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Lâm T, xã Ia C. Thời hạn cho vay là 36 tháng (kể từ ngày 23/11/2018 đến ngày 22/11/2021). Lãi suất cho vay trong hạn là 10%/năm; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự. Anh T và chị H đã được Ngân hàng giải ngân số tiền vay là 260.000.000 đồng, vào ngày 22/11/2018. Định kỳ trả nợ tiền gốc và trả lãi được các bên thỏa thuận, thể hiện tại tờ Theo dõi phát tiền vay và kỳ hạn trả nợ, đính kèm theo Hợp đồng tín dụng. Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, vào ngày 09/11/2017, Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L và anh Dương Mãi T, chị Mai Thị H đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5108-LCL-201701144/HĐTC. Theo đó, anh T, chị H đã thế chấp quyền sử dụng đất đối với diện tích 262,5m^2, thuộc thửa đất số 934, tờ bản đồ số 35 tại thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 535506 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 24/10/2016 mang tên anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H). Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/11/2017 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum.

[3] Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên vay theo quy định tại các Điều 280 và 466 Bộ luật Dân sự. Anh T và chị H chưa trả được tiền gốc và lãi theo định kỳ đã cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H phải trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L số tiền tổng cộng là 328.068.493 đồng. Trong đó, 260.000.000 đồng tiền gốc, 66.958.904 đồng tiền lãi trong hạn và 1.109.589 đồng tiền lãi quá hạn.

[4] Trường hợp anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H không trả đúng, đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L thì theo quy định tại các Điều 298, 299, 317 và 323 Bộ luật Dân sự, tài sản thế chấp nói trên sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của Ngân hàng N được chấp nhận nên bị đơn anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc *"tranh chấp hợp đồng tín dụng"* của Ngân hàng N, đơn đề ngày 04/01/2021.

Áp dụng các Điều 280, 298, 299, 317, 323, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự 2015.

Xử:

Buộc anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L số tiền tổng cộng là **328.068.493 đồng** *(Ba trăm hai mươi tám triệu, không trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng)*. Trong đó, 260.000.000 đồng tiền gốc, 66.958.904 đồng tiền lãi trong hạn và 1.109.589 đồng tiền lãi quá hạn.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật mà anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H không trả đúng hoặc trả đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L thì tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5108-LCL-201701144/HĐTC, đề ngày 09/11/2017 là quyền sử dụng đất đối với diện tích 262,5m^2, thuộc thửa đất số 934, tờ bản đồ số 35 tại thôn Lâm T, xã Ia C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 535506 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 24/10/2016 mang tên anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H) sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L có quyền yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H còn phải tiếp tục

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L thì lãi suất mà anh T, chị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L.

Về án phí: Áp dụng các Điều 144 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H phải chịu 16.403.424 đồng *(Mười sáu triệu, bốn trăm lẻ ba nghìn, bốn trăm hai mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng N 7.883.000 đồng *(Bảy triệu, tám trăm tám mươi ba nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004020 ngày 05/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H phải chịu 3.600.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh T, chị Hphải hoàn trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L 3.600.000 đồng *(Ba triệu sáu trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp tại Tòa án.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng N - Chi nhánh Kon Tum – Phòng giao dịch Lê L có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ này mà anh Dương Mãi T và chị Mai Thị H không thi hành đủ khoản tiền nêu trên thì hàng tháng, anh chị còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/6/2021), nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Bá Nghiên